TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 38/2024/QĐST-DS	*Tiểu Cần, ngày 15 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 2942/2021/TLST-DS ngày 16-3-2021.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1954; Địa chỉ: Ấp An C, xã Tân H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lan: Luật sư Nguyễn Thanh H-Văn phòng luật sư Thanh Huy thuộc đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Hồ Văn Kh, sinh năm 1974 và chị Huỳnh Thị Cẩm Đ, sinh năm 1977; Địa chỉ: Ấp An C, xã Tân H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị L với anh Hồ Vũ Khang và chị Huỳnh Thị Cẩm Đ cùng thống nhất thỏa thuận như sau:

2.1. Công nhận cho anh Hồ Vũ Khang và chị Huỳnh Thị Cẩm Đ được sử dụng diện tích 18,3m^2 (Phần A), thuộc thửa đất số 116, tờ bản đồ số 01 tài liệu năm 1992, tọa lạc ấp An C, xã Tân H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, có tứ cận như sau:

- Hướng bắc: Giáp Rạch có số đo 0,80m;

- Hướng nam: Giáp (Phần D) thửa 115, 117 và một phần còn lại của thửa 116 có số đo 45,70m;

- Hướng đông: Giáp thửa số 37 có số đo 00m;

- Hướng tây: Giáp (phần B) thửa 116 có số đo 45,70m.

2.2. Công nhận cho bà Nguyễn Thị L được sử dụng diện tích 18,3m^2 (Phần B), thuộc thửa đất số 116, tờ bản đồ số 01 tài liệu năm 1992, tọa lạc ấp An C, xã Tân H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, có tứ cận như sau.

(Có photo sơ đồ khu đất kèm theo).

- Hướng bắc: Giáp Rạch có số đo 0,80m;
- Hướng nam: Giáp (Phần A) thuộc thửa 116 có số đo 45,70m.
- Hướng đông: Giáp thửa số 37 có số đo 00m;
- Hướng tây: Giáp (Phần C) thửa 98 có số đo 45,70m.

(Có photo sơ đồ khu đất kèm theo).

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm bằng 150.000 đồng;

- Bà Nguyễn Thị L phải chịu 75.000 đồng án phí; Do bà Nguyễn Thị L là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên miễn toàn bộ án phí cho bà Nguyễn Thị L.
- Anh Hỗ Vũ Khang và chị Huỳnh Thị Cẩm Đ phải chịu 75.000 đồng án phí.

2.3. Về chi phí thẩm định, định giá bằng 8.653.000 đồng:

- Bà Nguyễn Thị L phải chịu 4.653.000 đồng, số tiền này bà Lan đã nộp và chi xong.
- Anh Hỗ Vũ Khang và chị Huỳnh Thị Cẩm Đ phải chịu 4.000.000 đồng để hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- CCTHADS huyện Tiểu Cần
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Thị Mỹ Chấm